

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HN-PT

Ngày: 08-6-2018

“*V/v tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Huyền Trân

Các Thẩm phán: Ông Trần Hoàng Vũ

Bà Trần Thị Thúy Hà

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mỹ Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số **13/2018/TLPT-HN ngày 14 tháng 5 năm 2018** về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”

Do bản án hôn nhân sơ thẩm số 51/2017/HN-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Ch bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 133/2018/QĐPT-HN ngày 16/5/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Tổ 06, khóm Long An B, phường Long Ph, thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà Võ Thị Di Th, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Tổ 06, khóm Long An B, phường Long Ph, thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang.

-Người kháng cáo: Ông Nguyễn Thanh Nh là nguyên đơn

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nội dung án sơ thẩm:

1.Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Nh trình bày yêu cầu khởi kiện:

Về hôn nhân: Ông và bà Võ Thị Di Th kết hôn do cha mẹ hai bên định đoạt, có tổ chức lễ cưới vào tháng 11 năm 2002, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Ch (nay là phường Long Th), giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 175/HT, quyển số:

I/2003 cấp ngày 01 tháng 10 năm 2003. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2012 xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và từ đầu năm 2017 cho đến nay, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nghiêm trọng không thể tiếp tục sống chung được. Nay ông yêu cầu được ly hôn với bà Th.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2003 và Nguyễn Tuấn Kh, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2012, hiện 02 con sống với mẹ, ông Nh yêu cầu được quyền nuôi 02 con chung, không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông và bà Th không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn bà Võ Thị Di Th trình bày:

Về hôn nhân: Bà thống nhất theo lời trình bày của ông Nh về điều kiện kết hôn, về thời gian sống chung. Bà Th với ông Nh không có xảy ra mâu thuẫn nghiêm trọng, cuộc sống vợ chồng vẫn còn hạnh phúc, ông Nh vẫn đi làm ăn xa nhà thường xuyên từ năm 2005 cho đến nay. Bà Th không đồng ý ly hôn với ông Nh bà còn thương ông nên yêu cầu được đoàn tụ gia đình.

Về con chung: Bà và ông Nh có 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 12 tháng 9 năm 2003 và Nguyễn Tuấn Kh, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2012, hiện đang sống chung với bà. Bà Th yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi 02 con, không yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà và ông Nh không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân sơ thẩm số 51/2017/HN-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Ch, tuyên xử:

- *Về hôn nhân:* Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Thanh Nh đối với bà Võ Thị Di Th.

- *Về nuôi con chung:* Ông Nh với bà Th vẫn tiếp tục nuôi 02 con chung tên Nguyễn Thị Mỹ H sinh ngày 12/9/2003 và Nguyễn Tuấn Kh sinh ngày 28/10/2012.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* không có

- *Về án phí sơ thẩm:*

Ông Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0012435 ngày 04/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về yêu cầu thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31 tháng 01 năm 2018 ông Nguyễn Thanh Nh kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho ông được ly hôn với bà Võ Thị Di Th.

Các đương sự còn lại không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Ch không kháng nghị.

Xét kháng cáo của đương sự, đối chiếu với toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả đã được thẩm tra công khai chứng cứ tại tòa phúc thẩm, lời khai của các đương sự, kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét toàn diện và sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng vụ án:

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31 tháng 01 năm 2018 ông Nh kháng cáo và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn luật định nên đủ cơ sở pháp lý để xem xét yêu cầu kháng cáo của ông theo trình tự phúc thẩm.

-Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Nguyên đơn không thay đổi yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn không thay đổi ý kiến xin đoàn tụ gia đình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

+Việc tuân theo pháp luật :

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, HĐXX cấp phúc thẩm, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

+Về đề xuất hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nh xin ly hôn với bà Th. Do ông Nh kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ mới nên không có căn cứ xem xét. Về án phí giải quyết theo pháp luật quy định.

[2] Xét nội dung của vụ án và căn cứ lời khai nhận của đương sự tại phiên tòa phúc thẩm trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy :

Ông Nguyễn Thanh Nh kháng cáo yêu cầu ly hôn với bà Võ Thị Di Th nhưng ông không cung cấp chứng cứ mới. Bà Th xin đoàn tụ gia đình.

Ông Nh và bà Th kết hôn năm 2002, ông bà đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Ch là hôn nhân hợp pháp cần được pháp luật bảo vệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nh khẳng định không còn tình cảm với bà Th và yêu cầu ly hôn với bà, vợ chồng ly thân từ đầu năm 2017 cho đến nay. Bà Th khẳng định vợ chồng không có xảy ra mâu thuẫn nên bà không đồng ý ly hôn với ông Nh, bà Th yêu cầu được đoàn tụ gia đình cùng ông nuôi dạy 02 đứa con chung nên người. Xét thấy ông Nh chưa chứng minh được mâu thuẫn giữa vợ chồng trầm trọng, do ông Nh đi làm xa thường xuyên vắng nhà nên tình cảm vợ chồng có lạnh nhạt nhưng giữa vợ chồng không có người thứ ba chen vào đời sống tình cảm vợ chồng. Bà Th khẳng định sẽ cùng 02 con theo sống chung với ông Nh để đồng cam chịu khổ có vợ có chồng bà sẽ đi làm phụ kinh tế với ông để nuôi con chung.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy ông Nh với bà Th mâu thuẫn vợ chồng chưa nghiêm trọng, có thể đoàn tụ gia đình nên cần thêm thời gian thử thách, yêu cầu kháng cáo của ông Nh không được chấp nhận.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nh.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nh phải đóng án phí phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ các điều : 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thanh Nh

2. Giữ nguyên bản án hôn nhân sơ thẩm 51/2018/HN-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Ch. Bản án có hiệu lực thi hành.

3. Án phí phúc thẩm:

Ông Nguyễn Thanh Nh phải chịu án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) và được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã đóng số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004441 ngày 31/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TAND Cấp cao;

- VKSND An Giang;
- Phòng KTNV-THA;
- TAND thị xã;
- THA thị xã;
- Tòa Dân sự;
- Văn phòng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Huyền Trân

